TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: **05**/2024/QĐST-DS	*H, ngày 11 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải T ngày 27 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 203/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải T về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Th, sinh năm 1982. Trú tại: Tổ 21, khu phố T, thị trấn T2, huyện D, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị Thanh Tr, sinh năm 1976; Trú tại: Tổ 5, ấp S, xã T1, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Điểu T, sinh năm 1963. Địa chỉ: Tổ 5, ấp S, xã T1, huyện H, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Điểu T tự nguyện nhận trách nhiệm thay bà Lê Thị Thanh Tr trả cho bà Trần Thị Th số tiền 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng). Bà Trần Thị Th không yêu cầu tính lãi.

Phương thức trả nợ các bên thống nhất như sau:

Ngày 05/02/2024 ông Điểu T trả cho bà Trần Thị Th số tiền 60.000.000đ.

Ngày 25/4/2024 ông Điểu T trả cho bà Trần Thị Th số tiền nợ còn lại là 100.000.000đ.

Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của thửa đất 296, tờ bản đồ số 08, đất tọa lạc tại ấp S, xã T1, huyện H, bà Th đồng ý tự nguyện trả lại ,các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị Th tự nguyên chịu 4.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền bà Th đã nộp theo biên lại thu số 0014829 ngày 20/11/2023 của Chi cục Thị hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện H
- Chi cục THADS huyện H
- Lưu hồ sơ vụ án.
-

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)
Nguyễn Đình Học